|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINHTRƯỜNG THPT PHONG PHÚTỔ: HÓA - SINH**Nhóm Sinh - Công nghệ** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 12 năm 2024* |

**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024 - 2025**

**Môn: SINH HỌC**

**1. Nội dung kiến thức**

**KHỐI 10**

**Bài 8:** Tế bào nhân sơ

- Trình bày được các đặc điểm chung của tế bào nhân sơ.

- Trình bày được cấu tạo tế bào nhân sơ.

- Giải thích được tính kháng thuốc của vi khuẩn và cơ chế trốn thoát hệ miễn dịch của vi khuẩn.

**Bài 9:** Tế bào nhân thực

- Trình bày được cấu tạo và chức năng của các bào quan trong tế bào nhân thực: lục lạp, ti thể, lysosome, thành tế bào, nhân tế bào, lưới nội chất, bộ máy Golgi, khung xương tế bào, khung xương tế bào, màng sinh chất.

- Nêu được hậu quả khi một bào quan trong tế bào biến mất.

- Giải thích các hiện tượng thực tế liên quan đến các bào quan trong tế bào nhân thực.

**Bài 11:** Vận chuyển các chất qua màng sinh chất.

- Phân biệt vận chuyển thụ động, vận chuyển chủ động, đồng hóa, dị hóa.

- Trình bày các con đường khuếch tán thụ động qua màng sinh chất.

- Mô tả được chất tan và nước di chuyển trong môi trường ưu trương, nhược trương và đẳng trương.

- Giải thích các hiện tượng thực tế trong đời sống hoặc thông qua các thí nghiệm Sinh học về sự vận chuyển các chất tan qua màng sinh chất.

**Bài 13:** Chuyển hóa vật chất và năng lượng

- Trình bày được năng lượng và các dạng năng lượng trong tế bào.

- Xác định được chất dư thừa trong quá trình chuyển hóa vật chất trong tế bào.

- Trình bày được cấu trúc và chức năng của ATP – đồng tiền năng lượng của tế bào, enzyme.

- Trình bày được cơ chế tự điều chỉnh quá trình chuyển hóa vật chất trong tế bào.

**-** Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt tính của enzyme.

**KHỐI 11**

**Bài 8.** Dinh dưỡng và tiêu hoá ở động vật

- Trình bày được quá trình dinh dưỡng ở động vật.

- Trình bày được các hình thức tiêu hoá ở động vật.

- Tìm hiểu được các bệnh tiêu hoá ở người và biện pháp phòng tránh các bệnh về tiêu hoá.

**Bài 9.** Hô hấp ở động vật

- Phân tích được vai trò của hô hấp ở động vật.

- Trình bày được các hình thức trao đổi khi.

- Tìm hiểu được các bệnh về đường hô hấp và vận dụng hiểu biết về hô hấp trao đổi khí đề phòng các bệnh về đường hô hấp.

**Bài 10.** Tuần hoàn ở động vật

- Trình bày được khái quát hệ vận chuyển trong cơ thể động vật.

- Phân biệt được các dạng tuần hoàn ở động vật.

- Trình bày được cấu tạo và hoạt động của tim, sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của tim. Giải thích khả năng tự phát nhịp gây nên tỉnh tự động của tim.

- Mô tả được quá trình vận chuyển máu trong hệ mạch (huyết áp, vận tốc máu và sự trao đổi chất giữa màu với các tế bào).

- Kể được các bệnh thường gặp về hệ tuần hoàn và trình bày một số biện pháp phòng chống các bệnh tim mạch.

**Bài 12.** Miễn dịch ở động vật và người

- Mô tả được khái quát về hệ miễn dịch và các nguyên nhân gây nên các bệnh ở động vật và người.

- Phân biệt được miễn dịch không đặc hiệu và miễn dịch đặc hiệu.

- Giải thích được cơ sở của hiện tượng dị ứng với chất kích thích, thức ăn, cơ chế thứ phản ứng khi tiêm kháng sinh.

- Trình bày được quá trình phá vỡ hệ miễn dịch của các tác nhân gây bệnh trong cơ thể người bệnh.

- Phân tích được vai trò của việc chủ động tiêm phòng vaccine.

**KHỐI 12**

**Bài 7:** Di truyền học Mendel và mở rộng học thuyết Mendel

- Nêu được tính quy luật của hiện tượng di truyền Mendel.

- Trình bài cơ sở tế bào học của quy luật di truyền Mendel.

- Giải thích sản phẩm của các allele thuộc cùng một gene và thuộc các gene khác nhau có thể tương tác với nhau quy định tính trạng.

- Giải bài tập: xác định giao tử, kiểu gene, kiểu hình, tỷ lệ kiểu gene, tỷ lệ kiểu hình, phân tích luật di truyền dựa vào dữ kiện đề bài.

**Bài 8:** Các quy luật của Morgan và di truyền giới tính

- Nêu khái niệm của NST giới tính và di truyền liên kết giới tính.

- Phân tích cơ chế di truyền xác định giới tính.

- Nêu khái niệm liên kết gene và hoán vị gene.

- Phân tích được cơ sở tế bào học và ý nghĩa của liên kết gene, hoán vị gene.

- Nêu ý nghĩa của việc lập bản đồ di truyền.

- Giải bài tập: xác định giao tử, kiểu gene, kiểu hình, tỷ lệ kiểu gene, tỷ lệ kiểu hình, phân tích luật di truyền dựa vào dữ kiện đề bài.

**Bài 9:** Di truyền ngoài nhân

- Trình bày đặc điểm di truyền của gene ngoài nhân.

- Trình bày một số một số ứng dụng của di truyền ngoài nhân.

**Bài 10:** Mối quan hệ giữa kiểu gene - kiểu hình - môi trường

- Phân biệt được thường biến và mức phản ứng.

B**ài 12:** Thành tựu chọn, tạo giống bằng phương pháp lai hữu tính

- Liên hệ các ứng ứng dụng của chọn, tạo giống vật nuôi và cây trồng.

- Nêu khái niệm liệu pháp gene.

- Vận dụng hiểu biết về liệu pháp gene để giải thích việc chữa trị các bệnh di truyền.

**Bài 13:** Di truyền học quần thể

- Phân biệt được cấu trúc di truyền của quần thể tự thụ phấn (giao phối gần) và ngẫu phối.

- Trình bày định luật Hardy – Weiberg và điều kiện nghiệm đúng.

- Xác định tần số allele và thành phần kiểu gene trong quần thể đạt trạng thái cân bằng di truyền.

**2. Hình thức kiểm tra**

Trắc nghiệm 100% với 3 dạng:

**Phần 1.** Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (18 câu - 4,5 điểm).

**Phần 2.** Câu trắc nghiệm đúng sai (4 câu - 4,0 điểm).

**Phần 3.** Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (6 câu - 1,5 điểm).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổ phó**Ngô Thị Ngọc Sương  | **Tổ trưởng** Văn Thị Trà My | **DUYỆT CỦA BGH****Phó Hiệu trưởng****Phạm Văn Thiện** |

***Nơi nhận:***

- BGH;

- GVBM;

- Học sinh;

- Lưu trữ.